

Nghệ An, ngày 30 tháng 06 năm 2024

THỐNG KÊ KHỐI LƯỢNG GIỜ DẠY, NCKH, HĐCM CỦA GIẢNG VIÊN KHOA CHÍNH TRỊ VÀ BÁO CHÍ
Năm học 2023

TT	Họ và Tên	Chức danh	TĐCM	Định mức			Miễn giảm			Đã thực hiện		
				G.Dạy	NCKH	HĐCM	G.Dạy	NCKH	HĐCM	G.Dạy	NCKH	HĐCM
1	Phạm Thị Bình	Giảng viên chính	TS	200	325	125	100	162	125	1303,33	163	0
2	Hắc Xuân Cảnh	Giảng viên chính	TS	200	295	155	140	207	108	218,92	88	90,5
3	Đinh Thế Định	Giảng viên cao cấp	TS	90	87	40	0	0	0	458,65	87	59,5
4	Nguyễn Thanh Hải	Giảng viên	ThS	200	225	225	140	0	157	247,1	225	134,5
5	Lê Thị Thu Hiền	Giảng viên	ThS	200	225	225	0	0	0	273,85	225	231,5
6	Lê Thị Thanh Hiếu	Giảng viên	TS	200	235	215	30	35	32	740,36	200	230
7	Phạm Thị Thúy Hồng	Giảng viên	TS	200	235	215	20	24	21	787,2	211	215
8	Vũ Thị Phương Lê	Giảng viên chính	TS	200	325	125	60	97	38	1106,11	228	138,5
9	Nguyễn Thị Quỳnh Nga	Giảng viên	ThS	200	225	225	141	4	159	213,3	221	86,5
10	Trần Viết Quang	Giảng viên cao cấp	TS	200	350	100	117	204	58	1779,41	146	149,5
11	Trương Thị Phương Thảo	Giảng viên	TS	200	235	215	0	0	0	1009,94	235	260,5

12	Phan Văn Tuấn	Giảng viên chính	TS	200	235	215	87	47	93	610,83	188	195
13	Nguyễn Thị Lê Vinh	Giảng viên	TS	200	225	225	30	34	34	911,44	191	204,5
	Tổng cộng:.			2490	3222	2305	865	814	825	9660,44	2408	1995,5

Trưởng khoa

TS Vũ Thị Phương Lê

Người thống kê

TS Nguyễn Thị Lê Vinh